

Tài liệu hướng dẫn cấu hình AC1000Z

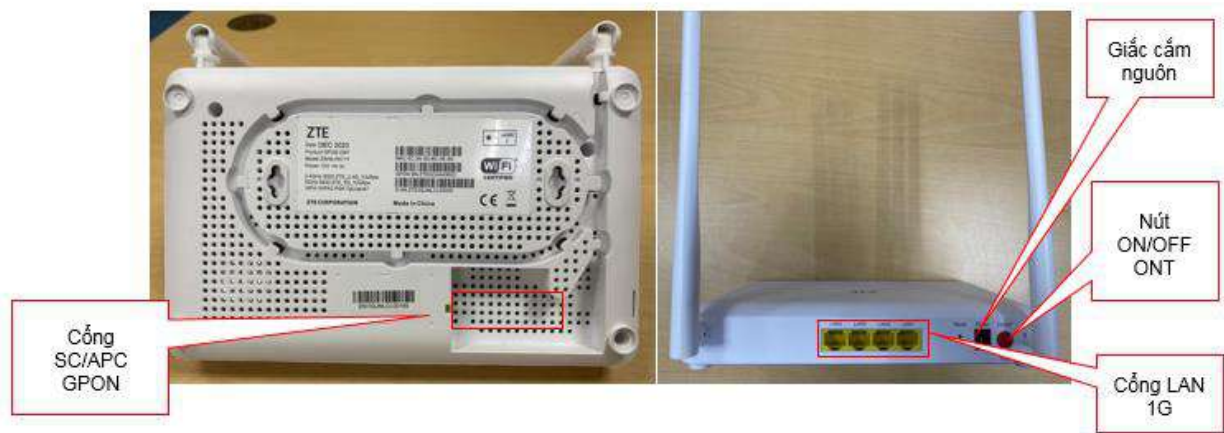
MỤC LỤC

1. Tổng quan thiết bị	2
1.1 Giới thiệu và mô tả thiết bị	2
1.2 Năng lực thiết bị	4
1.3 Trạng thái đèn	5
2. Hướng dẫn cấu hình chi tiết	6
2.1 Đăng nhập Portal	6
2.2 Cấu hình WAN	6
2.3 Cấu hình WIFI	7
2.4 Cấu hình Mesh Wifi	10
2.5 Cấu hình IGMP	10
2.6 Cấu hình DDNS	11
2.7 Cấu hình PORT FORWARDING	13
2.8 Cấu hình chặn MAC, URL	13
2.9 Thiết lập kết nối mesh giữa ONT AC1000Z với các AP AC1200Z	15

1. Tổng quan thiết bị

1.1 Giới thiệu và mô tả thiết bị





Thông số kỹ thuật

AC1000Z	
Tính năng phần cứng	
Kích thước (R x D x C)	210mm (L) x 130mm (W) x 35m (H)
Trọng lượng	350g
Lắp đặt	Đề bàn + Treo tường
Đèn tín hiệu LED	Power (nguồn) Pon (Tín hiệu) Los (Báo lỗi) Internet (Online) Lan1,2,3,4 (Kết nối LAN) Wi-Fi WPS USB
Giao diện	1 x cổng SC/APC GPON 4 x cổng LAN 10/100/1000Mbps 1 x nút chìm RESET 1 x giắc cắm DC, 12V DC đầu vào 1 x nút nổi ON/OFF 1 x USB 1 x WIFI

Điện áp đầu vào	+12V/1A
Đặc điểm môi trường	
Nhiệt độ	Hoạt động: 0°C~+40°C
Độ ẩm hoạt động	5%~95% (không ngưng tụ)
Độ cao	86kPa ~ 106kPa
Tính năng Wi-Fi	
Băng tần	Hỗ trợ đồng thời băng 2,4GHz và 5Ghz
Dạng Ăng ten	Ăng ten bên ngoài
Độ lợi Ăng ten	2,4GHz: 5dBi, 5GHz: 5dBi
Công suất truyền tải (EIRP)	2 , 4 G H z : ≤ 2 0 d B m (≤ 100 m W) 5 G H z : ≤ 2 6 d B m (≤ 4 00 m W)
Chuẩn Wi-Fi	802.11a/b/g/n/ac
Bảo mật Wi-Fi	WPA2-PSK(AES)
Hỗ trợ	Roaming Smart Band Steering Easy Mesh

1.2 Năng lực thiết bị

- Thiết bị ONT AC1000Z đáp ứng tốt cho 20 client và tối đa 32 client kết nối qua wifi và 4 client kết nối LAN phù hợp với mạng gia đình (có thể kết nối hỗ trợ tối đa 30 thiết bị qua LAN thông qua Switch)
- Tốc độ throughput LAN-WAN: đạt chuẩn fastethernet 10/100/1000 Mbps
- Hỗ trợ chuẩn phát wifi: 802.11 b/g/n/ac.

1.3 Trạng thái đèn

No.	LED hiển thị	Trạng thái	Mô tả
1	POWER	Sáng xanh lá, đứng	ONT đã được cung cấp nguồn điện
		Tắt	ONT off
2	PON	Sáng xanh lá, đứng	ONT đã được kết nối tín hiệu quang
		Tắt	ONT chưa có kết nối tín hiệu quang
3	LOS	Nháy đỏ	ONT không có tín hiệu quang
		Tắt	ONT đã được kết nối tín hiệu quang
4	INTERNET	Sáng xanh lá, đứng	ONT đã online, chưa có thiết bị sử dụng
		Sáng xanh lá, nháy	ONT đã online, có thiết bị sử dụng
		Tắt	ONT chưa online
5	LAN	Sáng xanh lá, đứng	ONT có kết nối LAN
		Sáng xanh lá, nháy	Đang nhận và truyền tải qua LAN
		Tắt	ONT không có Kết nối LAN
6	WIFI	Sáng xanh lá, đứng	WIFI đang hoạt động bình thường
		Sáng xanh lá, nháy	WIFI có CLIENT đang kết nối
		Tắt	WIFI disable
7	WPS	Sáng xanh lá, đứng	WPS đang hoạt động bình thường
		Tắt	WPSdisable
8	USB	Sáng xanh lá, đứng	USB đang hoạt động bình thường
		Tắt	USB disable

2. Hướng dẫn cấu hình chi tiết

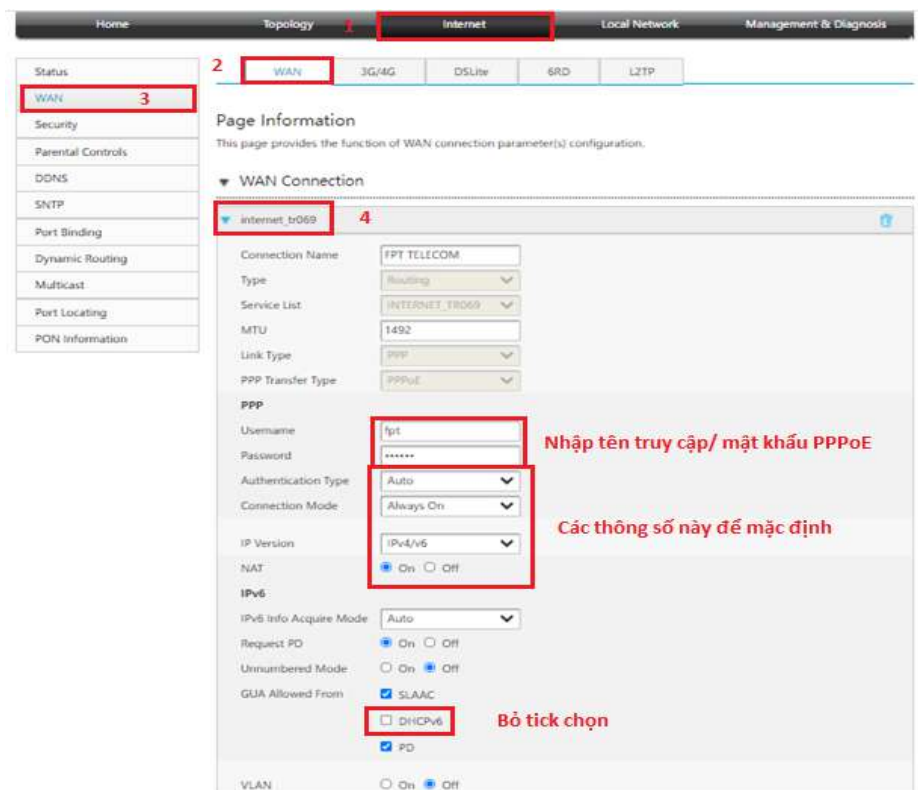
2.1 Đăng nhập Portal



- Thực hiện kết nối với wifi của thiết bị bằng SSID/Password được in tại nhãn thiết bị. Hoặc sử dụng dây LAN. Truy cập vào thiết bị ONT AC1000Z thông qua địa chỉ IP: 192.168.1.1
- Điền thông tin đăng nhập như sau:
 - Username: **admin**
 - Password: **ZTEGXXXXXXXX** (XXXXXXXX is 8 last characters of GPON Serial Number)

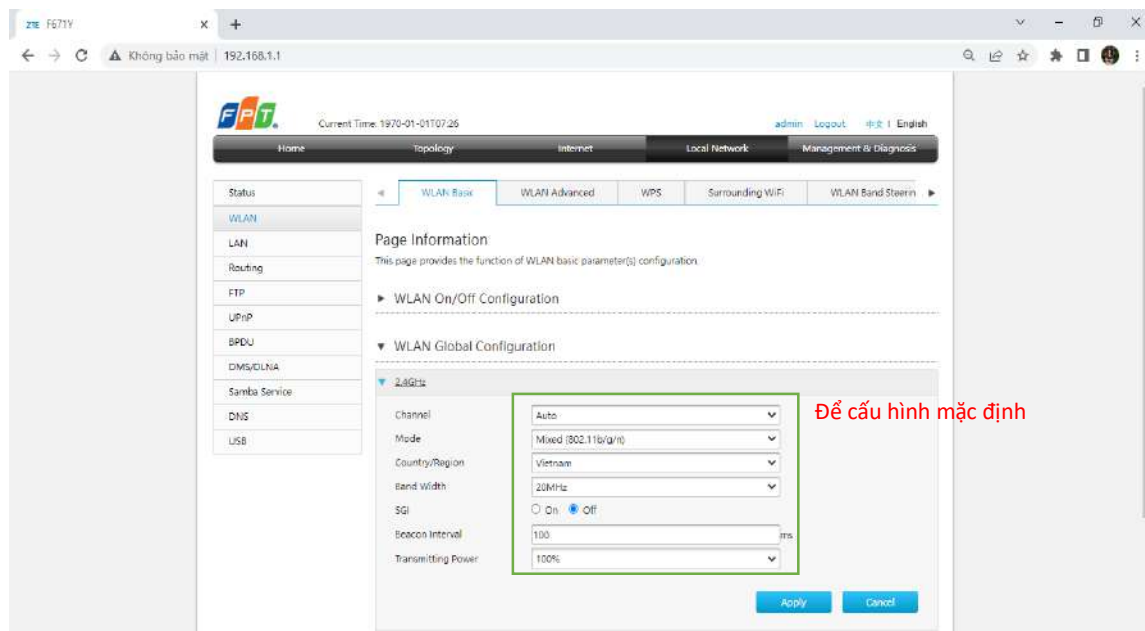
2.2 Cấu hình WAN

- Truy cập**: Internet => WAN => Điền tên truy cập và mật khẩu PPOE
- Chọn Service List là INTERNET_TR069 để chạy được ACS và tắt DHCPv6

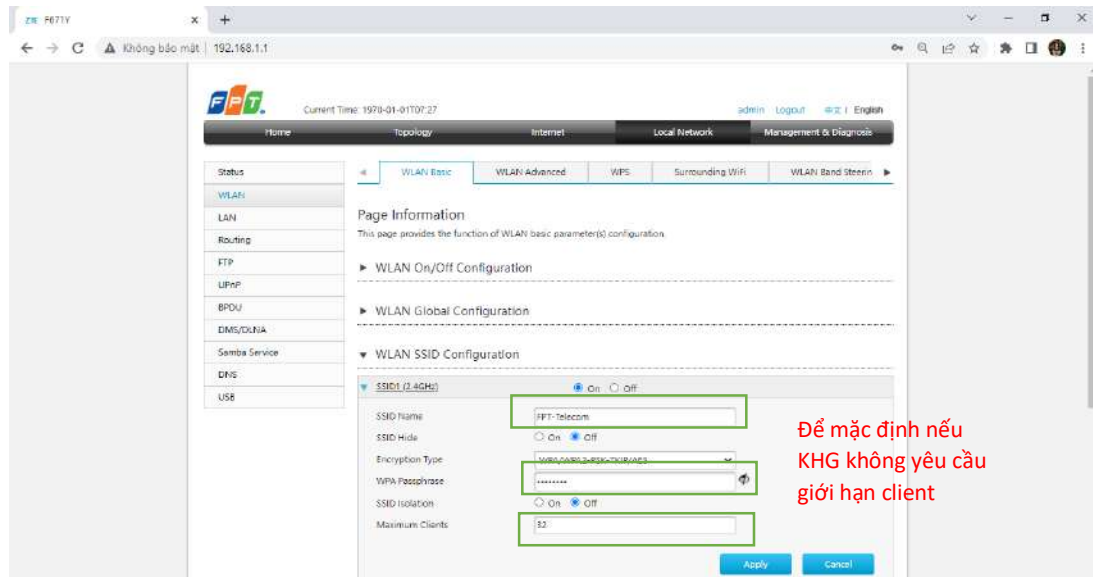


2.3 Cấu hình WIFI

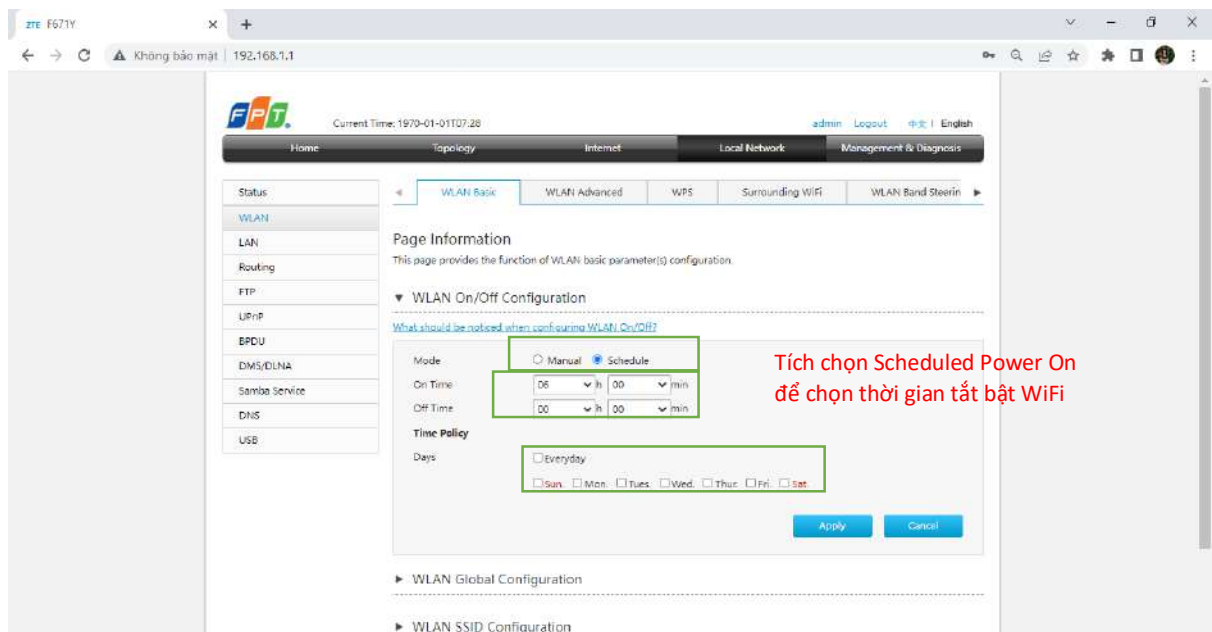
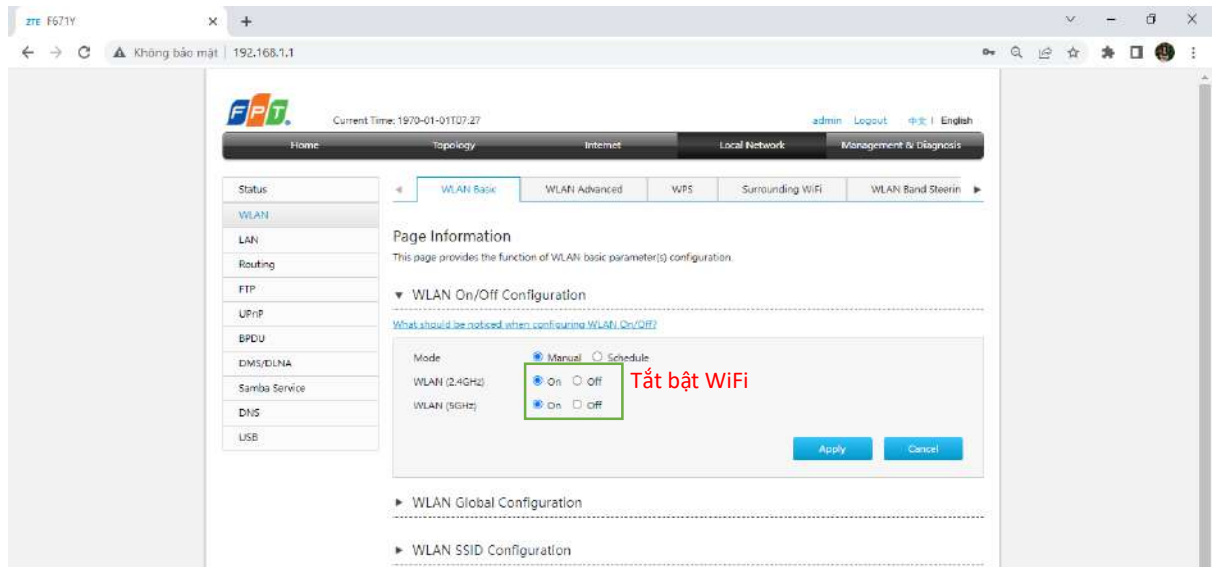
- **Truy cập:** Local Network => WLAN => WLAN Basic => WLAN Global Configuration để cấu hình Channel, Band Width, Beacon Interval, Công suất phát Transmitting Power (khuyến cáo để mặc định)



- **Truy cập:** WLAN Basic => WLAN SSID Configuration để cấu hình SSID name , Password, giới hạn số lượng client
 - **Lưu ý:**
 - Sau khi cấu hình xong SSID và Password cho 2.4GHz, thì SSID/Password này sẽ được tự động copy config cho 5GHz.
 - Chuyển Encryption Mode sang AES nếu KHG thắc mắc thiết bị iOS cảnh báo bảo mật yếu.

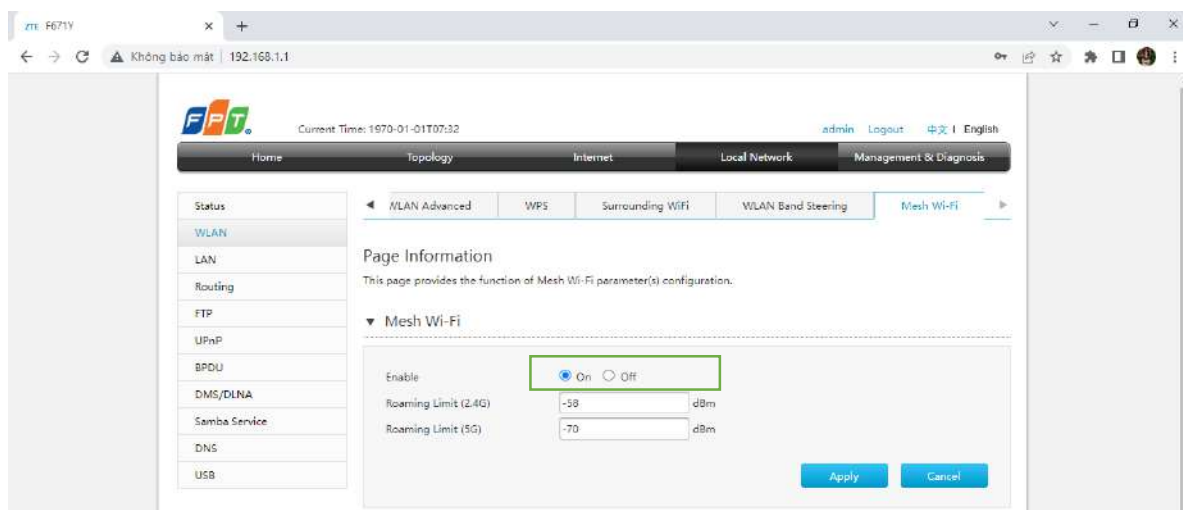


- **Truy cập:** WLAN Basic => WLAN On/Off Configuration để chỉnh tắt bật WiFi ở các băng tần, thời gian tắt bật WiFi



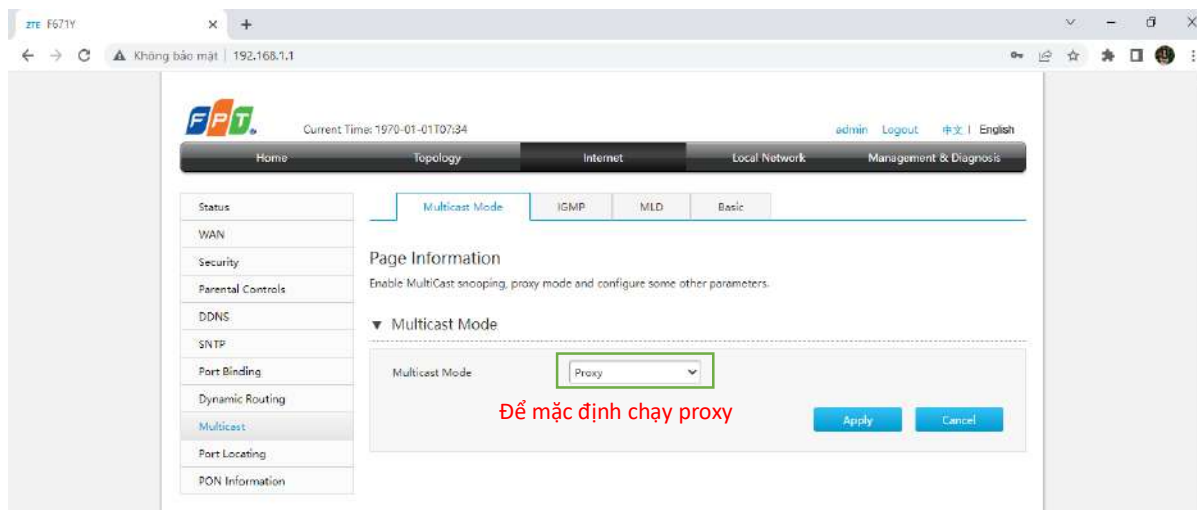
2.4 Cấu hình Mesh Wifi

- **Truy cập: Local Network => WLAN => Mesh Wi-Fi** để chỉnh tắt bật tính năng mesh của thiết bị (*khuyến cáo để tính năng này on*)

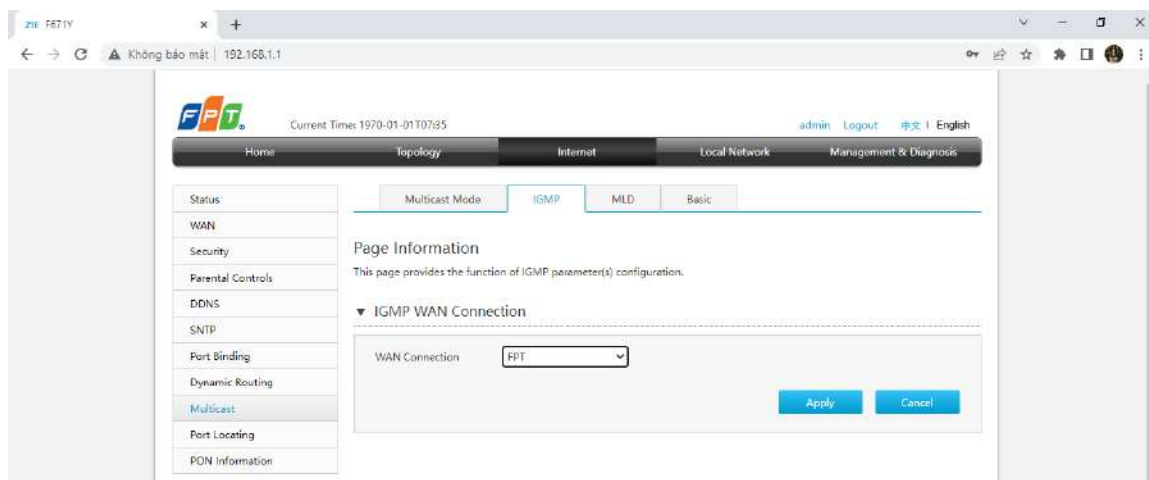


2.5 Cấu hình IGMP

- **Truy cập: Internet => Multicast => Multicast Mode** để cấu hình IPTV chọn các mode multicast (*khuyến cáo để mặc định của thiết bị*)

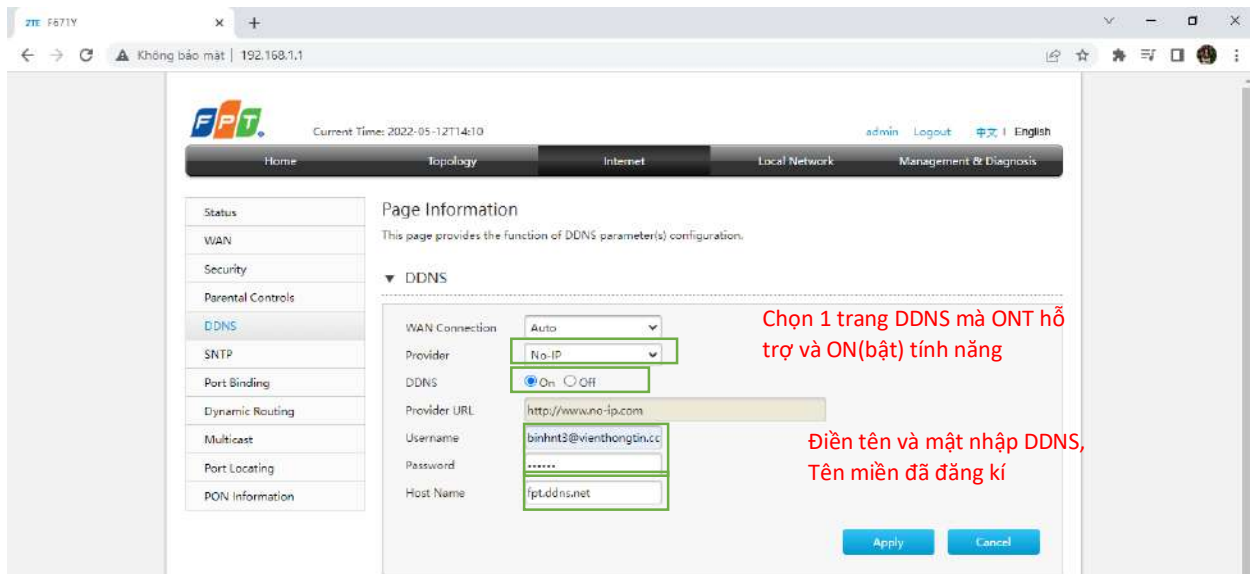


- **Truy cập:** Internet => Multicast => IGMP => IGMP WAN Connection để kiểm tra và chọn IGMP sẽ chạy trên cấu hình WAN nào



2.6 Cấu hình DDNS

- **Truy cập:** Internet => DDNS để cài đặt DDNS



Page Information

This page provides the function of DDNS parameter(s) configuration.

▼ DDNS

WAN Connection: Auto

Provider: No-IP

DDNS: ☒ On ☐ Off

Provider URL: http://www.no-ip.com

Username: binhnt2@vienthongtin.cc

Password: *****

Host Name: fptddns.net

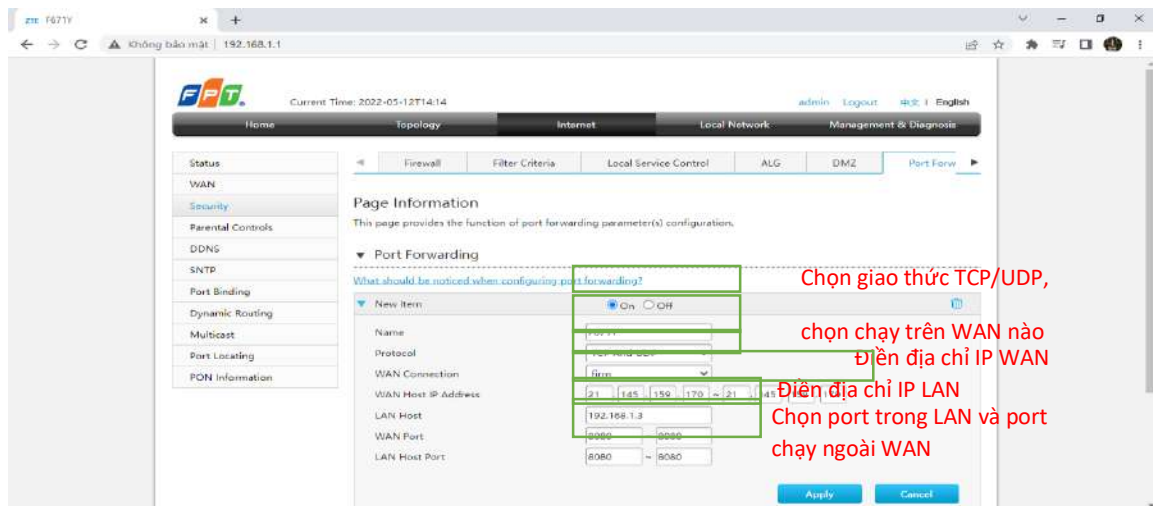
Apply Cancel

Chọn 1 trang DDNS mà ONT hỗ trợ và ON(bật) tính năng

Điền tên và mật nhập DDNS, Tên miền đã đăng kí

2.7 Cấu hình PORT FORWARDING

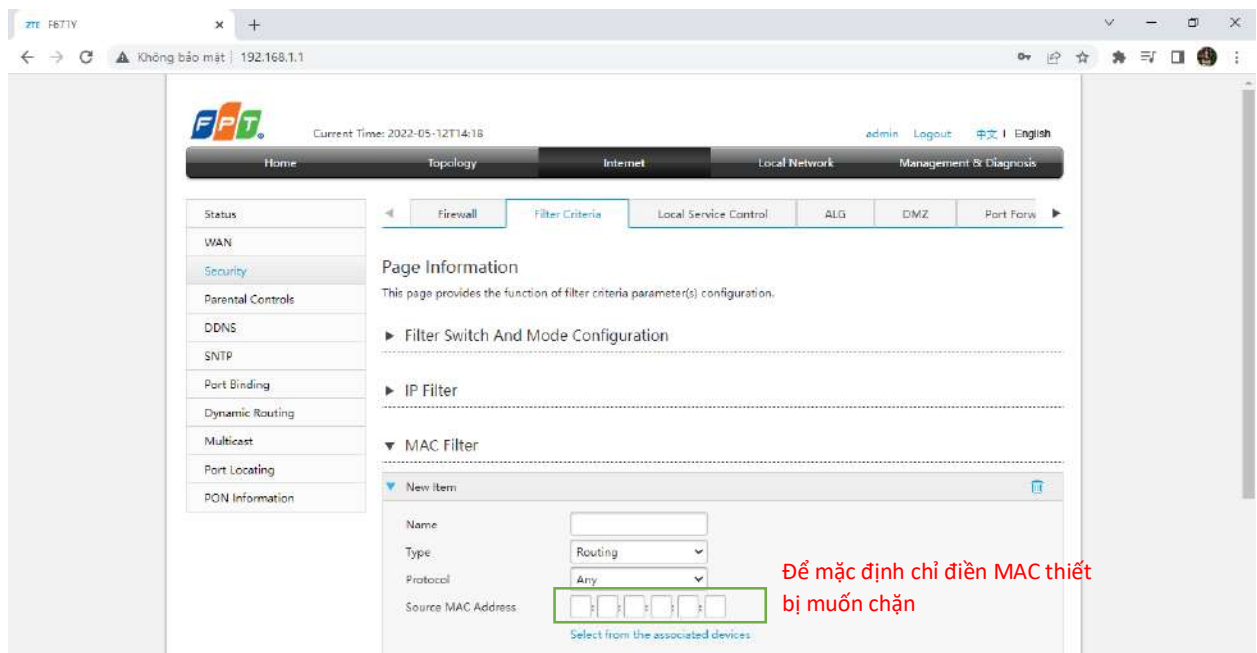
- **Truy cập:** Internet => Security => Port Forwarding cấu hình mở port trên ONT để sử dụng camera



Chọn giao thức TCP/UDP,
chọn chạy trên WAN nào
Điền địa chỉ IP WAN
Điền địa chỉ IP LAN
Chọn port trong LAN và port
chạy ngoài WAN

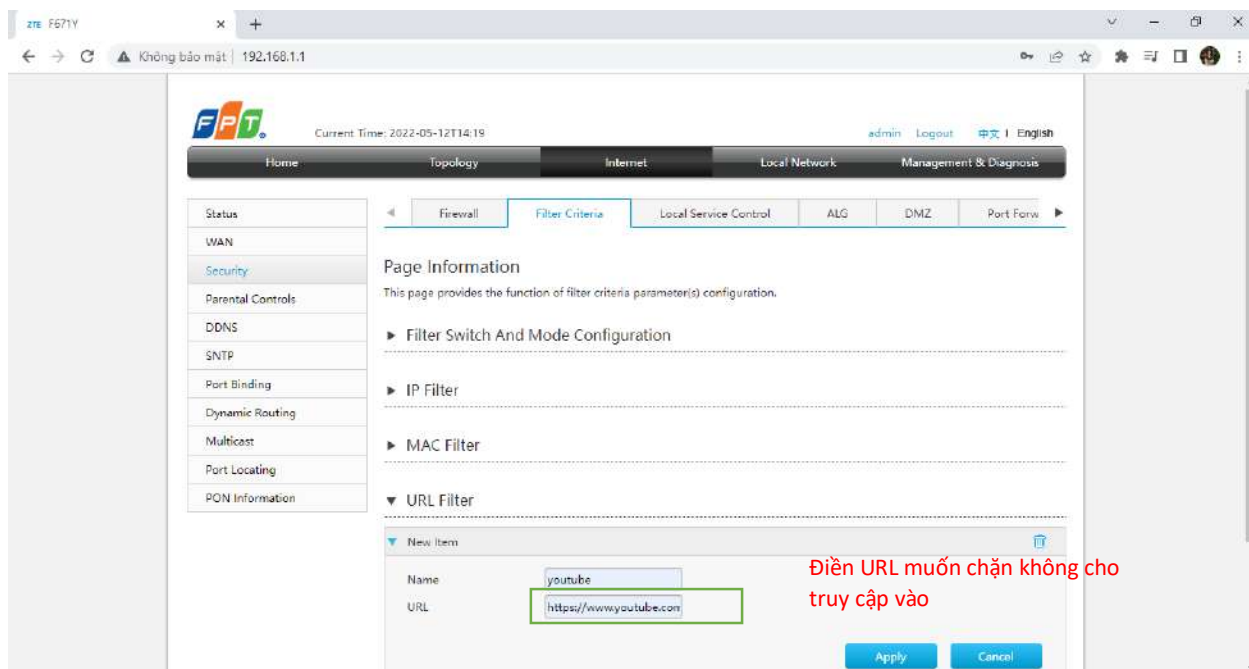
2.8 Cấu hình chặn MAC, URL

- **Truy cập:** Internet => Security => Filter Criteria => MAC Filter để chặn MAC thiết bị



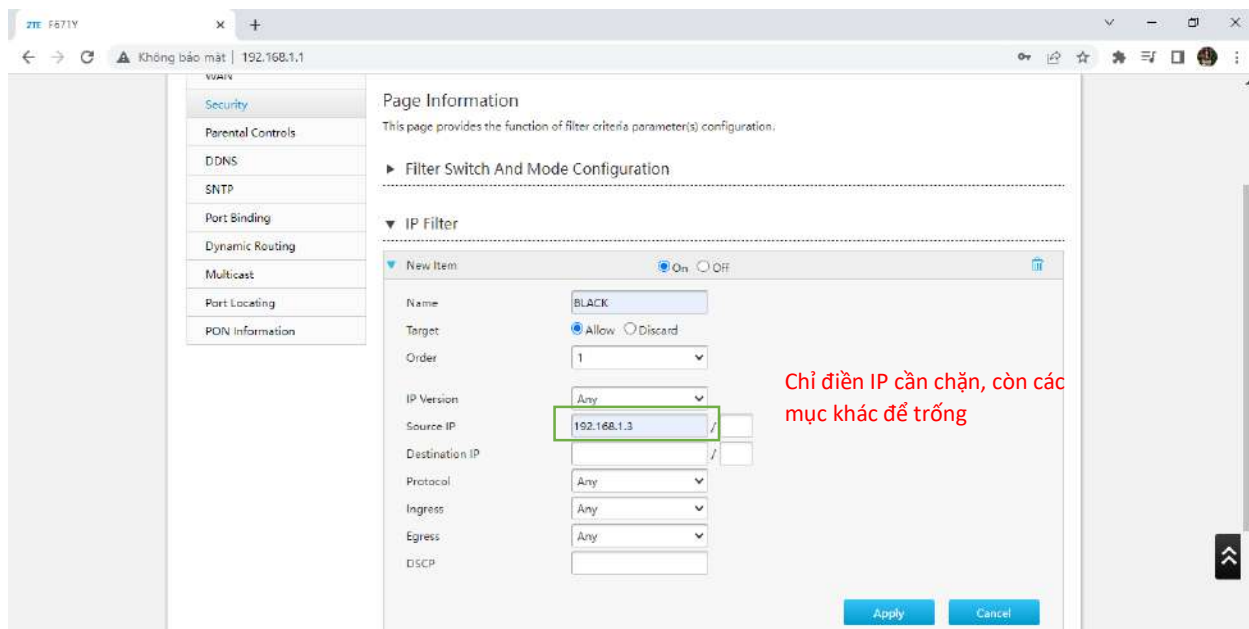
Để mặc định chỉ điền MAC thiết
bị muốn chặn

- **Truy cập:** Internet => Security => Filter Criteria => URL Filter để chặn không cho truy cập vào



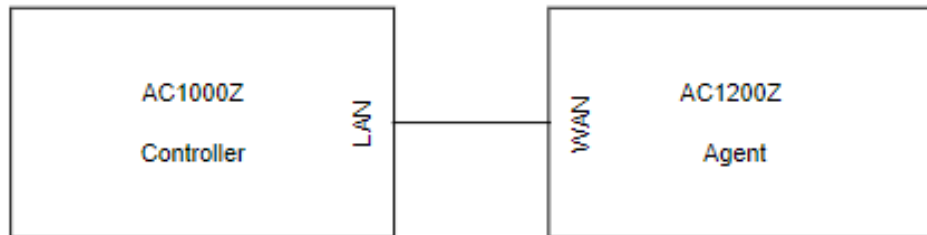
Điền URL muốn chặn không cho truy cập vào

- **Truy cập:** Internet => Security => Filter Criteria => IP Filter để chặn MAC thiết bị



Chỉ điền IP cần chặn, còn các mục khác để trống

2.9 Thiết lập kết nối mesh giữa ONT AC1000Z với các AP AC1200Z



- Bước 1: Sau khi đã thực hiện hoàn tất cấu hình của ONT AC1000Z Controller, tiến hành cắm dây LAN từ port LAN của Controller vào Wan của AP AC1200Z Agent
- Bước 2: Theo dõi đèn tín hiệu trên AP AC1200Z Agent. Khi nào đèn tín hiệu chuyển từ nháy đỏ sang sáng đứng xanh biếc thì là đã mesh thành công. Làm tương tự với các AP còn lại
- Bước 3: Ngắt kết nối dây LAN, chuyển thiết bị AP Agent đến các vị trí lắp đặt và cắm nguồn cho các AP
 - Lưu ý: Để chất lượng mesh tốt nhất, đặt vị trí các AP Agent sao cho đèn tín hiệu xanh sáng đứng, nếu ở vị trí đèn xanh nháy liên tục có nghĩa là vị trí đặt AP Agent hiện tại quá xa với Controller ($RSSI > -70\text{dbm}$) sẽ ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ.
- Bước 4: Kiểm tra thông tin mesh topology trên controller: Login ONT AC1000Z Controller

